

Bù Đăng, ngày 30 tháng 9 năm 2025

BẢNG LƯỢNG HÓA THI ĐUA
NĂM HỌC 2025-2026

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG LƯỢNG HOÁ THI ĐUA

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng; Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/06/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường THPT Bù Đăng.

I. PHÂN CHIA CÁC NHÓM THI ĐUA

1. Nhóm thi đua thứ nhất: Ban Giám hiệu;
2. Nhóm thi đua thứ 2: Tổ Văn Phòng;
3. Nhóm thi đua thứ 3: Giáo viên có chủ nhiệm lớp;
4. Nhóm thi đua thứ 4: Giáo viên không chủ nhiệm lớp;

II. ĐIỂM THUỞNG

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM THUỞNG
1.	02 cá nhân trong BCH Đoàn trường.	+ 2,0 điểm /HK/ cá nhân. Ban chấp hành Đoàn trường tổ chức họp xét và đề nghị cộng điểm cho 2 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Không cộng điểm cho Bí thư, Phó Bí thư,
2.	Viết tin, bài đăng trên Website của trường kịp thời.	+ 0,25 điểm/Tin. + 0,5 điểm/Bài Chỉ những tin/bài được Ban quản trị duyệt. Điểm

		thưởng tối đa cho tin/bài không quá 2,0 điểm/năm.
3.	Lớp đạt giải trong đợt thi đua HKI và HK II.	+ 6,0 điểm: hạng 1 + 5,0 điểm: hạng 2 + 4,0 điểm: hạng 3 + 3,0 điểm: KK Theo kết quả xếp loại của Ban thi đua nhà trường.
4.	GVCN lớp cơ bản duy trì sĩ số 100%	+ 1,0 điểm/ năm
5.	Phụ trách phần mềm, hồ sơ thi Tốt nghiệp 12, Tuyển sinh 10, cơ sở dữ liệu, hồ sơ chuẩn...	+ 2,0 điểm cho mỗi loại hồ sơ/Ban phụ trách.
6.	Có Sáng kiến được công nhận phạm vi cấp trường, cấp sở và cấp tỉnh.	+ 2,0 điểm/ cấp trường. + 7,0 điểm/ cấp sở. Cộng điểm thưởng cho 01 Sáng kiến ở cấp cao nhất. Nếu 2 đồng tác giả trở lên thì chia điểm bình quân/Sáng kiến.
7.	Đạt giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.	+ 2,0 điểm ĐẠT . + 7,0 điểm/ giải ba. + 10 điểm/giải nhì. + 13 điểm/giải nhất. Theo Kế hoạch của Nhà trường. (Nếu không xếp giải chi cộng điểm đạt; Nếu xếp giải chỉ tính điểm giải không cộng điểm đạt)
8.	Đạt giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh.	+ 7,0 điểm ĐẠT . + 9 điểm/ giải ba. + 12 điểm/giải nhì. + 15 điểm/giải nhất. Theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT. (Nếu không xếp giải chi cộng điểm Đạt ; Nếu xếp giải chỉ tính điểm giải không cộng điểm đạt)
9.	GV hướng dẫn, hỗ trợ HS làm sản phẩm KHKT.	+ 3 điểm/giải KK. + 5 điểm/ giải ba. + 7 điểm/giải nhì. + 10 điểm/ giải nhất. - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS phải có QĐ hay kế hoạch phân công của BGH. - Nếu đã cộng đợt 1 thì đợt 2 không cộng.
10.	GV bồi dưỡng HS dự thi đạt giải QPAN và huy chương tại Hội khỏe Phù Đổng.	+ 3 điểm/KK + 5 điểm/ HCĐ. + 7 điểm/HCB. + 10 điểm/ HCV.

		(Từ 02 Gv bồi dưỡng trở lên thì chia đều cho tổng số Gv BD)
11.	GV bồi dưỡng HS đạt các giải trong kỳ thi HSG cấp tỉnh; Học sinh đạt thành tích được Sở công nhận .	+ 5 điểm/1HS. Giải KK. + 7 điểm/1HS. Giải Ba. + 10 điểm/1HS. Giải Nhì. + 15 điểm/ 1HS. Giải Nhất. Phải có QĐ hay kế hoạch, biên bản phân công bồi dưỡng của BGH hoặc TT. (Từ 02 Gv bồi dưỡng trở lên thì chia đều cho tổng số Gv bồi dưỡng)
12.	Các Hội thi, cuộc thi khác như Học tập và làm theo Bác,... do các cấp, ngành địa phương phát động.	+ 5 điểm/ KK. + 6 điểm/ giải ba. + 7 điểm/ giải nhì. + 9 điểm/ giải nhất. Nếu giải đồng tác giả từ 2 trở lên thì chia điểm bình quân cho các tác giả đạt giải.
	Các Hội thi thể dục thể thao do các cấp, ngành địa phương phát động.	+ 0,5 điểm/1 cá nhân tham gia (có quyết định và danh sách kèm theo).

B. NGUYÊN TẮC XÉT THI ĐUA

Những văn bản hướng dẫn thi đua, khen thưởng hiện hành.

*** Đề nghị xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

- Tập thể:

+ Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến: Đạt theo tiêu chuẩn theo các hướng dẫn của thi đua khen thưởng.

+ Giấy khen: Đạt theo tiêu chuẩn theo các hướng dẫn của thi đua khen thưởng.

- Cá nhân:

+ Danh hiệu Cá nhân Lao động tiên tiến: Đạt theo tiêu chuẩn theo các hướng dẫn của thi đua khen thưởng.

+ Xét đề nghị Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo: Đạt theo tiêu chuẩn theo các hướng dẫn của thi đua khen thưởng

+ Xét danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”: Đạt theo tiêu chuẩn theo các hướng dẫn của thi đua khen thưởng.

+ Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ giáo dục, Thủ tướng: Đạt theo tiêu chuẩn theo các hướng dẫn của thi đua khen thưởng.

+ Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: Đạt theo tiêu chuẩn theo các hướng dẫn của thi đua khen thưởng.

C. NGUYÊN TẮC XLVC

- Tỷ lệ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ không quá 20% trong tổng số người lao động trong toàn trường.

- Nhà trường giao chỉ tiêu mỗi tổ 20% Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cho mỗi tổ.
- Nếu tỷ lệ lẻ thì làm tròn xuống, sau đó HĐ TĐKT sẽ xét bổ sung những cá nhân có điểm cộng cao nhất trong số còn lại đến khi đủ tỷ lệ 20% toàn trường.

D. MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

- Không tham gia các phong trào, hoạt động, do trường và các cấp tổ chức, triệu tập thì không đề nghị khen thưởng.
- CB, GV, NV vi phạm đạo đức, quy chế, hay vi phạm pháp luật thì cắt danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và đề nghị xem xét xử lý theo quy định của Luật viên chức. Các vi phạm đạo đức khi bị người khác phản ánh mà Ban TĐKT nhà trường xem xét xác nhận là đúng sẽ bị xử lý theo quy định; các vi phạm pháp luật khi bị các cơ quan chức năng xử lý hoặc phản ánh mà đúng thì sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.
- Sử dụng rượu bia; Vi phạm quy chế dạy thêm, học thêm; vi phạm luật giao thông; vi phạm đạo đức nhà giáo; xúc phạm nhân phẩm, danh dự đồng nghiệp, HS, phụ huynh HS...mà có biên bản thì cắt thi đua và xử lý theo quy định.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các cá nhân, bộ phận được phân công, tùy vào nhiệm vụ công tác, tổng hợp và thông báo vào cuối kỳ và cuối năm học. Nếu cán bộ, giáo viên không có ý kiến phản hồi thì cuối năm Hội đồng thi đua, khen thưởng sẽ thông báo chính thức và không được điều chỉnh, bổ sung.

Bảng lượng hóa thi đua có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2025.

Nơi nhận:

- BGH;
- Tổ trưởng CM;
- Các Đoàn thể;
- Website trường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TĐ-KT

Huỳnh Văn Thông